

Số: 179/BC-BV

Than Uyên, ngày 01 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ về công tác dược năm 2024-2026

Thực hiện Công văn số 2634/SYT-NVD ngày 29/6/2026 của Sở Y tế tỉnh Lai Châu về việc rà soát, cập nhật và cung cấp thông tin phục vụ xây dựng báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam. Bệnh viện Đa khoa Than Uyên báo cáo kết quả cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác bảo đảm cung ứng thuốc, vật tư y tế; sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả.

Trong giai đoạn từ 2024-2026, Bệnh viện đã tập trung triển khai nhiều giải pháp nhằm bảo đảm cung ứng đầy đủ, kịp thời thuốc, hóa chất và vật tư y tế phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh, đáp ứng nhu cầu điều trị của người bệnh. Công tác xây dựng kế hoạch mua sắm được thực hiện trên cơ sở mô hình bệnh tật, danh mục dịch vụ kỹ thuật, nhu cầu sử dụng thực tế và khả năng cân đối nguồn kinh phí; đồng thời chủ động rà soát, điều chỉnh kế hoạch phù hợp với tình hình sử dụng và khả năng cung ứng của thị trường.

Việc tổ chức lựa chọn nhà thầu, mua sắm, tiếp nhận, bảo quản và cấp phát thuốc, vật tư y tế được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu và các quy định chuyên ngành y tế. Bệnh viện thường xuyên theo dõi tiến độ thực hiện hợp đồng, quản lý chặt chẽ số lượng tồn kho, hạn dùng, số lô và chất lượng thuốc, hóa chất, vật tư y tế nhằm bảo đảm cung ứng liên tục cho hoạt động khám bệnh, chữa bệnh. Trong giai đoạn báo cáo, cơ bản không để xảy ra tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế thiết yếu kéo dài làm ảnh hưởng đến công tác điều trị.

Song song với công tác bảo đảm nguồn cung, bệnh viện tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng sử dụng thuốc theo hướng hợp lý, an toàn và hiệu quả. Hội đồng Thuốc và Điều trị được duy trì hoạt động thường xuyên, thực hiện rà soát, cập nhật danh mục thuốc bệnh viện phù hợp với mô hình bệnh tật, hướng dẫn chẩn đoán và điều trị, danh mục thuốc bảo hiểm y tế và kết quả lựa chọn nhà thầu.

Khoa Dược tăng cường kiểm tra việc kê đơn, rà soát y lệnh điều trị, tư vấn sử dụng thuốc, theo dõi tương tác thuốc, giám sát phản ứng có hại của thuốc (ADR), quản lý sử dụng kháng sinh và các thuốc phải kiểm soát đặc biệt. Công tác bình đơn thuốc, bình bệnh án vđược thực hiện theo kế hoạch, qua đó phát hiện và kiến nghị điều chỉnh kịp thời các trường hợp sử dụng thuốc chưa phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng điều trị và bảo đảm an toàn cho người bệnh.

2. Triển khai hoạt động dược lâm sàng, thông tin thuốc và cảnh giác dược.

Trong thời gian qua, Bệnh viện đã tiếp tục duy trì và tăng cường triển khai các hoạt động dược lâm sàng theo quy định của Bộ Y tế nhằm nâng cao chất lượng điều trị, bảo đảm sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả và tiết kiệm. Khoa Dược đã chủ động phối hợp với các khoa lâm sàng trong việc tư vấn lựa chọn thuốc, theo dõi quá trình sử dụng thuốc của người bệnh, góp ý điều chỉnh chỉ định, liều dùng, đường dùng, thời gian sử dụng và phát hiện các tương tác thuốc có ý nghĩa lâm sàng.

Công tác thông tin thuốc được duy trì thường xuyên thông qua việc cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn chuyên môn, cảnh báo an toàn thuốc của Bộ Y tế và các cơ quan quản lý dược; đồng thời phổ biến kịp thời đến các khoa, phòng trong bệnh viện. Khoa Dược đã cung cấp thông tin về thuốc mới, thuốc có thay đổi trong hướng dẫn sử dụng, các cảnh báo về tương tác thuốc, chống chỉ định, phản ứng có hại của thuốc và các khuyến cáo sử dụng thuốc hợp lý nhằm hỗ trợ cán bộ y tế trong quá trình kê đơn và điều trị.

Triển khai hướng dẫn nhân viên y tế nhận biết, xử trí và thực hiện báo cáo ADR. Các trường hợp ADR được xử trí kịp thời, bảo đảm an toàn cho người bệnh và được tổng hợp, báo cáo đầy đủ theo quy định.

3. Công tác quản lý chất lượng thuốc

Bệnh viện luôn xác định công tác quản lý chất lượng thuốc là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhằm bảo đảm an toàn, hiệu quả trong điều trị và nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh. Khoa Dược đã triển khai đồng bộ các hoạt động quản lý chất lượng thuốc từ khâu tiếp nhận, bảo quản, cấp phát đến sử dụng theo đúng quy định của Bộ Y tế và các quy trình chuyên môn của bệnh viện.

Công tác kiểm soát chất lượng thuốc được thực hiện ngay từ khâu tiếp nhận. Tất cả các lô thuốc nhập kho đều được kiểm tra đầy đủ về nguồn gốc xuất xứ, hóa đơn, số đăng ký lưu hành, tiêu chuẩn chất lượng, số lô, hạn dùng, điều kiện bảo quản và tình trạng bao bì trước khi nhập kho. Chỉ những thuốc đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về chất lượng và hồ sơ theo quy định mới được tiếp nhận, nhập kho và đưa vào sử dụng. Duy trì thực hiện nghiêm các quy định về bảo quản thuốc theo nguyên

tắc Thực hành tốt bảo quản thuốc (GSP). Kho thuốc được trang bị đầy đủ hệ thống điều hòa nhiệt độ, thiết bị theo dõi nhiệt độ, độ ẩm và các phương tiện bảo quản phù hợp.

Công tác kiểm kê, đối chiếu số lượng và chất lượng thuốc được thực hiện định kỳ và đột xuất theo quy định. Khoa Dược thường xuyên rà soát thuốc sắp hết hạn, thuốc chậm luân chuyển để chủ động điều chuyển, sử dụng hợp lý.

Đối với các thuốc phải kiểm soát đặc biệt như thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần, bệnh viện thực hiện quản lý chặt chẽ theo đúng quy định hiện hành. Việc nhập, xuất, bảo quản, cấp phát, sử dụng và kiểm kê được thực hiện theo quy trình riêng, có đầy đủ sổ sách, chứng từ và được kiểm tra, giám sát thường xuyên.

4. Thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực dược; kết nối cơ sở dữ liệu dược quốc gia.

Thực hiện chủ trương về chuyển đổi số trong ngành y tế, bệnh viện đã từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý dược nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng thuốc và bảo đảm tính công khai, minh bạch trong các hoạt động chuyên môn. Khoa Dược tiếp tục khai thác và sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý dược, kết nối với hệ thống thông tin bệnh viện (HIS) và các phần mềm liên quan để quản lý xuyên suốt quá trình từ lập kế hoạch, mua sắm, nhập kho, bảo quản, cấp phát đến sử dụng và thanh quyết toán thuốc.

Việc quản lý tồn kho, theo dõi hạn dùng, số lô, xuất - nhập - tồn, cấp phát thuốc cho các khoa lâm sàng và người bệnh được thực hiện trên phần mềm, giúp nâng cao tính chính xác, kịp thời trong quản lý, hạn chế sai sót và hỗ trợ công tác kiểm kê, đối chiếu số liệu. Dữ liệu sử dụng thuốc được cập nhật thường xuyên, phục vụ công tác thống kê, báo cáo.

Bệnh viện tiếp tục triển khai kê đơn thuốc điện tử, quản lý đơn thuốc ngoại trú trên hệ thống phần mềm, góp phần kiểm soát việc kê đơn, hạn chế sai sót, nâng cao chất lượng sử dụng thuốc và tạo điều kiện thuận lợi cho việc tra cứu, lưu trữ thông tin. Các chức năng cảnh báo trên phần mềm như cảnh báo tương tác thuốc, liều dùng, chống chỉ định từng bước được khai thác nhằm hỗ trợ bác sĩ trong quá trình kê đơn và bảo đảm an toàn cho người bệnh.

Đối với việc kết nối cơ sở dữ liệu dược quốc gia, bệnh viện đã thực hiện cập nhật, chuẩn hóa danh mục thuốc, thông tin thuốc và các dữ liệu liên quan theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

5. Phát triển nguồn nhân lực dược; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn

Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn được duy trì thường xuyên thông qua việc xây dựng kế hoạch đào tạo hằng năm và tạo điều kiện cho viên chức tham gia các lớp đào tạo liên tục, tập huấn, hội nghị, hội thảo chuyên môn do Bộ Y tế, Sở Y tế và các cơ sở đào tạo tổ chức. Nội dung đào tạo tập trung vào các quy định mới về công tác dược, quản lý và sử dụng thuốc, hoạt động dược lâm sàng, đấu thầu và cung ứng thuốc, chuyển đổi số trong lĩnh vực dược và các nội dung chuyên môn khác có liên quan. Khoa Dược tăng cường trao đổi kinh nghiệm chuyên môn với các khoa lâm sàng nhằm nâng cao năng lực phối hợp trong công tác sử dụng thuốc hợp lý, an toàn và hiệu quả.

Nhờ triển khai đồng bộ các hoạt động đào tạo và bồi dưỡng chuyên môn, trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp và tinh thần trách nhiệm của đội ngũ viên chức dược từng bước được nâng cao, đáp ứng tốt hơn yêu cầu quản lý và cung ứng thuốc, đồng thời phát huy vai trò của dược sĩ trong hoạt động dược lâm sàng, tư vấn sử dụng thuốc và bảo đảm an toàn người bệnh.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Trong giai đoạn 2024-2026, công tác dược tại bệnh viện đã được triển khai đồng bộ, bám sát các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và chỉ đạo của Bộ Y tế, Sở Y tế về phát triển ngành Dược. Các nhiệm vụ trọng tâm được thực hiện nghiêm túc, góp phần bảo đảm cung ứng đầy đủ thuốc, hóa chất, vật tư y tế phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Công tác lập kế hoạch, mua sắm, đấu thầu, quản lý và cung ứng thuốc được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, cơ bản đáp ứng kịp thời nhu cầu điều trị của người bệnh, không để xảy ra tình trạng thiếu thuốc thiết yếu kéo dài làm ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn. Danh mục thuốc bệnh viện được rà soát, cập nhật thường xuyên, phù hợp với mô hình bệnh tật, danh mục thuốc bảo hiểm y tế và khả năng chuyên môn của bệnh viện.

Hoạt động dược lâm sàng ngày càng được quan tâm, từng bước phát huy vai trò của dược sĩ trong công tác tư vấn sử dụng thuốc. Công tác sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả có nhiều chuyển biến tích cực; việc bình đơn thuốc, bình bệnh án, giám sát phản ứng có hại của thuốc và kiểm soát sử dụng thuốc có nguy cơ cao được duy trì thường xuyên, góp phần nâng cao chất lượng điều trị và bảo đảm an toàn cho người bệnh.

Công tác quản lý chất lượng thuốc được thực hiện nghiêm túc từ khâu tiếp nhận, bảo quản, cấp phát đến sử dụng. Hệ thống kho bảo quản thuốc từng bước được đầu tư, nâng cấp; việc quản lý thuốc phải kiểm soát đặc biệt, thuốc có nguy

cơ cao và công tác thu hồi thuốc theo thông báo của cơ quan quản lý được thực hiện đúng quy định.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn được quan tâm, tạo điều kiện cho đội ngũ dược sĩ cập nhật kiến thức chuyên môn, nâng cao trình độ nghiệp vụ và từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành Dược trong giai đoạn mới.

2. Tồn tại, hạn chế

Nguồn nhân lực làm công tác dược lâm sàng còn thiếu so với yêu cầu; hoạt động dược lâm sàng còn hạn chế.

Việc mua sắm, đấu thầu thuốc, hóa chất và vật tư y tế trong một số thời điểm còn gặp khó khăn do biến động giá cả, nguồn cung chưa ổn định và những thay đổi trong quy định pháp luật, dẫn đến tiến độ lựa chọn nhà thầu đối với một số gói thầu còn kéo dài.

3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan:

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về đấu thầu, mua sắm thuốc, vật tư y tế và các quy định liên quan trong giai đoạn 2024-2026 có nhiều thay đổi, đòi hỏi các đơn vị phải thường xuyên cập nhật, điều chỉnh quy trình thực hiện, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai một số gói thầu.

Nguồn cung của một số thuốc, đặc biệt là thuốc hiếm, thuốc chuyên khoa và một số vật tư y tế có thời điểm chưa ổn định; giá cả thị trường biến động, ảnh hưởng đến việc lập kế hoạch và bảo đảm cung ứng.

Nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh ngày càng tăng, mô hình bệnh tật ngày càng phức tạp, yêu cầu sử dụng nhiều thuốc và kỹ thuật điều trị chuyên sâu, làm gia tăng áp lực đối với công tác quản lý, cung ứng và sử dụng thuốc.

- Nguyên nhân chủ quan:

Viên chức thực hiện nhiệm vụ của hoạt động dược lâm sàng của bệnh viện còn thiếu, chưa được đào tạo chuyên sâu, chưa nắm được các nội dung cần làm và triển khai.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đối với Sở Y tế:

Tiếp tục quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn và hỗ trợ các đơn vị trong việc triển khai các chủ trương, chính sách và các quy định mới của Bộ Y tế về công tác dược, đặc biệt là các quy định về đấu thầu, mua sắm thuốc, vật tư y tế, quản lý sử dụng thuốc và chuyển đổi số trong lĩnh vực dược.

Tiếp tục tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn về dược lâm sàng, nhằm nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ dược tại các đơn vị.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ về công tác dược năm 2024-2026 của Bệnh viện Đa khoa Than Uyên./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (B/c);
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, KD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Cao Thị Thúy Hà